

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **145**/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12/8/2022

“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hạnh

Bà Dương Thị Kim Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Ngọc Anh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương:** Bà Phạm Thị Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 197/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 110/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Minh Ng**, sinh năm 1994

Địa chỉ: số 25 Nguyễn Trãi, thị trấn KM, thị xã KM, tỉnh Hải Dương (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh **KKCh**, sinh năm 1974

Địa chỉ: Số 637, OR, SM, IS, JD, Hàn Quốc.

Hộ chiếu số: M41846445, ngày cấp 27/7/2017, nơi cấp: Bộ ngoại giao và Thương mại Hàn Quốc (vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị, nguyên đơn chị Vũ Thị Minh Ng trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Chị và anh KKCh được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện KM (nay là thị xã KM), tỉnh Hải Dương vào ngày 04/4/2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian ngắn tại Việt Nam thì đến tháng

6/2019, anh KKCh về Hàn Quốc để ổn định cuộc sống rồi sẽ làm thủ tục đón chị sang để vợ chồng đoàn tụ. Nhưng sau một thời gian dài chờ đợi, đến nay anh KKCh không có tin tức gì cho chị và cũng thay số điện thoại khác. Khi chị tìm cách liên lạc thì không được nữa. Vì hoàn cảnh cuộc sống, công việc, chị cũng không thể đi Hàn Quốc để tìm anh KKCh. Chị nhận thấy giữa chị và anh KKCh có những khoảng cách quá lớn về ngôn ngữ và địa lý, không thể khắc phục được, cần phải giải thoát cho cả hai để ổn định cuộc sống riêng. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh KKCh.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Vũ Thị Minh Ng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Anh KKCh vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị Minh Ng và anh KKCh đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Vũ Thị Minh Ng được ly hôn anh KKCh. Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết. Chị Vũ Thị Minh Ng phải chịu án phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Vũ Thị Minh Ng chỉ cung cấp địa chỉ của anh KKCh tại Số 637, OR, SM, IS, JD, Hàn Quốc theo địa chỉ được thể hiện tại đăng ký kết hôn, ngoài địa chỉ trên chị Ng không cung cấp được địa chỉ nào khác. Tòa án đã gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tới Bộ Tư pháp để thực hiện ủy thác theo quy định của pháp luật. Ngày 10/12/2021, Bộ Tư pháp có Công văn số 2512/CH-BTP thể hiện Bộ tư pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã gửi văn bản ủy thác tới Cục quản lý Tòa án quốc gia, Đại Hàn Dân Quốc để thực hiện ủy thác đối với anh KKCh. Ngày 01/4/2022, Bộ Tư pháp có Công văn số 740/BTP-PLQT thể hiện Bộ tư pháp nhận được Văn bản

số 2022-D-41 ngày 28/01/2022 của Cục quản lý Tòa án quốc gia, Đại Hàn Dân Quốc thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp đối với anh KKCh. Theo đó cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc không thực hiện được ủy thác tư pháp do địa chỉ không đầy đủ. Tuy nhiên, chị Ng xác định chị không có địa chỉ nào khác của anh KKCh. Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã tiến hành thông báo các văn bản của Tòa án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương và cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Hàn Quốc. Tuy nhiên hết thời hạn 1 tháng anh KKCh vẫn không có văn bản trình bày ý kiến. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Vũ Thị Minh Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị Vũ Thị Minh Ng và anh KKCh.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Minh Ng và anh KKCh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện KM (nay là thị xã KM), tỉnh Hải Dương vào ngày 04/4/2019 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì anh KKCh quay lại Hàn Quốc, không có tin tức gì và cắt đứt mọi liên lạc với chị Ng. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị Minh Ng và anh KKCh đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ng, xử cho chị Ng được ly hôn anh KKCh là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2]. Về con chung, tài sản chung: Chị Ng xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung nên không đề nghị, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trường hợp anh KKCh có yêu cầu giải quyết về tài sản chung (nếu có căn cứ) thì có quyền làm đơn khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền để xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

[3]. Về án phí, lệ phí: Chị Vũ Thị Minh Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân gia đình và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147, khoản 3 Điều 153, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; điểm c khoản 6 Điều 477, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị Minh Ng ly hôn anh KKCh.
2. Về án phí: Chị Vũ Thị Minh Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 **đồng** đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0004257 ngày 12/10/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.
3. Về lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Vũ Thị Minh Ng phải chịu 200.000 đồng lệ phí ủy thác tư pháp, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0004291 ngày 18/10/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.
4. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Minh Ng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật; Anh KKCh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc (để niêm yết);
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND thị xã KM;
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Mai Hoa**